

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-PT

Ngày 22-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Quang

Ông Phạm Sanh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Quàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 223/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Diệp Thành M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Diệp Thành M, sinh năm 1979, tại huyện P, tỉnh K;

Nơi cư trú hiện tại: Khu phố 10, thị trấn D, huyện P, tỉnh K; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 00/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Văn C và bà Huỳnh Thị H; vợ tên: Hoàng Thị H; con: 01 người, sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: 01 – ngày 23/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; về nhân thân: Ngày 19/02/2004, bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 03 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, đã được xóa

án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2018 cho đến nay;

Bị cáo có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhu cầu sử dụng ma túy đá nên vào ngày 17/7/2018, Diệp Thành M đến quận C, thành phố C mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) 01 bạch ma túy đá với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M mang về nhà tại khu phố 9, thị trấn D, huyện P cất giấu trong phòng ngủ của mình để sử dụng. Đến sang ngày 22/7/2018, trong khi dọn dẹp phòng vì sợ người thân trong nhà phát hiện có ma túy nên M lấy bạch ma túy cất giấu vào cái nón kết mà mình đang đội. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Minh đang ngồi nói chuyện với Nguyễn Văn L và Lê Văn H tại nhà thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà của M, khi kiểm tra M thì phát hiện trong cái nón kết M đang đội có cất giấu 01 bạch ma túy đá. Riêng L và H không biết việc M cất giấu ma túy.

*Vật chứng thu giữ: 01 bạch nylon màu trắng có rãnh gài, kích thước 06cm x 09cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

*Tại Bản kết luận giám định số: 641/KL – KTHS ngày 27/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bạch nylon màu trắng có rãnh gài được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 8,2549 gam.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Thành M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Diệp Thành M 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, bị cáo Diệp Thành M kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm như sau: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên xử bị cáo mức án 08 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xử sơ thẩm xong bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo bị cáo đã đúng quy định về quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm:

Do nhu cầu sử dụng ma túy đá nên vào ngày 17/7/2018, Diệp Thành M đến quận C, thành phố C mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) 01 bạch ma túy đá với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Minh mang về nhà tại khu phố 9, thị trấn D, huyện P cất giấu trong phòng ngủ của mình để sử dụng. Đến sang ngày 22/7/2018, trong khi dọn dẹp phòng vì sợ người thân trong nhà phát hiện có ma túy nên M lấy bạch ma túy cất giấu vào cái nón kết mà mình đang đội. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang ngồi nói chuyện với Nguyễn Văn L và Lê Văn H tại nhà thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà của M, khi kiểm tra M thì phát hiện trong cái nón kết M đang đội có cất giấu 01 bạch ma túy đá. Riêng L và H không biết việc M cất giấu ma túy. Qua giám định 01 bạch ma túy đá loại loại

Methamphetamin, khối lượng 8,2549 gam. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng, ma túy là chất độc gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của con người, làm suy giảm về sức khỏe, đạo đức lối sống, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội và còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như giết người, trộm cắp, cướp giật tài sản,... nên nhà nước độc quyền quản lý loại độc chất này. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu từng bị xử lý về tội “Cuồng đoạt tài sản” đã được xóa án tích và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không chịu sửa đổi bản thân, mua ma túy nhằm mục đích cất giấu để sử dụng cá nhân. Do đó, với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra cần tuyên cho bị cáo mức nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm này.

Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 05 -10 năm tù, nên mức án 08 năm tù mà cấp sơ thẩm tuyên có phần hơi nặng, do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là chưa phù hợp, vì mức án 08 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên có phần hơi nặng, nên cần thiết chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo như nhận định tại mục [3].

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Diệp Thành M.

Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Diệp Thành M 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND;THA;VKSND H. Phú Quốc(3);
- CQCSĐT H. Phú Quốc (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu Tòa Hình sự (5);

Lê Trọng Hân